CHIA SẺ KINH NGHIỆM LỒNG GHÉP KỸ NĂNG MỀM TRONG GIẢNG DẠY MÔN HỌC “ỨNG DỤNG 5S TRONG CÔNG TÁC VĂN PHÒNG” CỦA NGÀNH QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG

Đỗ Anh Đạt¹

SHARING EXPERIENCES OF INTEGRATING SOFT SKILLS INTO TEACHING "5S APPLICATION IN OFFICE WORK" SUBJECT OF OFFICE ADMINISTRATION

Do Anh Dat¹

Tóm tắt – Xu thế hội nhập mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam hiện nay đòi hỏi nguồn nhân lực vừa có chuyên môn, vừa có vốn tiếng Anh tốt và kỹ năng mềm vững vàng. Để có thể đáp ứng được yêu cầu trên, việc giáo dục nghề nghiệp tại trường cao đẳng, đại học giữ vai trò quan trọng. Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên là một vấn đề cần được quan tâm trong nhà trường, trong đó việc tích hợp kỹ năng mềm vào việc giảng dạy là điều cần thiết, là môi trường để sinh viên rèn luyện kỹ năng hỗ trợ cho công việc tương lai. Bài viết chia sẻ những kinh nghiệm của tác giả thông qua việc phối kết hợp các kỹ năng mềm trong giảng dạy thực tế môn “Ứng dụng 5S trong công tác văn phòng” dành cho sinh viên ngành Quản trị Văn phòng tại Trường Đại học Trà Vinh hiện nay, cụ thể làm rõ nội dung, vai trò và quá trình phối kết hợp của 5 kỹ năng: giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện, làm việc độc lập.

Từ khóa: kỹ năng mềm, ngành Quản trị Văn phòng, ứng dụng 5S trong công tác văn phòng, Trường Đại học Trà Vinh.

Abstract – Currently, strong integration of Vietnam's economy requires human resources must be trained with highly specialized knowledge, English skills and soft skills as well. In order to meet the requirements, the occupational education at the colleges and universities play an important role. Developing soft skills for students is an issue that needs to be considered, in which the integration of soft skills into teaching is essential and is environment for students to practice skills for their future jobs. This article shares the author's experiences through integrating soft skills into teaching “5S Applications in the Office” subject for Office Administration students at Tra Vinh University, specifically focus on clarifying the content, role and coordination process of five skills: communication, teamwork, presentation, critical thinking and independent work.

Keywords: soft skills, Office Administration, 5S application in office, Tra Vinh University.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước tình hình hiện nay, ngành giáo dục nói chung và các trường cao đẳng, đại học nói riêng đang tiến hành đổi mới về nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục theo định hướng phát triển năng lực cho người học, nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu xã hội. Sự phát

¹ Khoa Quản lý Nhà nước, Quản trị Văn phòng và Du lịch, Trường Đại học Trà Vinh

Email: dodat@tvu.edu.vn

¹ School of Public Management, Office Administration and Tourism, Tra Vinh University

triển mạnh mẽ của xã hội đòi hỏi người học phải được trang bị những kĩ năng mềm phù hợp để thực hiện đầy đủ các chức năng và tham gia vào cuộc sống lao động sản xuất và sinh hoạt hằng ngày. Để đáp ứng đòi hỏi ấy, nền giáo dục Việt Nam nói chung, hệ thống trường đại học nói riêng cần phải không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là phải quan tâm giáo dục, đào tạo kĩ năng mềm cho sinh viên.

Nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong tương lai, chương trình đào tạo Kỹ năng mềm đã được Trường Đại học Trà Vinh đưa vào giảng dạy cho tất cả sinh viên hệ chính quy đang theo học tại Trường. Qua đó, chúng tôi chia sẻ một số kinh nghiệm khi thực hiện lồng ghép kĩ năng mềm trong giảng dạy môn Ứng dụng 5S trong công tác văn phòng cho sinh viên ngành Quản trị Văn phòng.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

A. Khái lược về kĩ năng mềm

Theo Đặng Thành Hưng, kĩ năng là *một dạng hành động được thực hiện tự giác dựa trên tri thức về công việc, khả năng vận động và những điều kiện sinh học-tâm lí khác của cá nhân (chủ thể của kĩ năng đó) như nhu cầu, tình cảm, ý chí, tính tích cực cá nhân... để đạt được kết quả theo mục đích hay tiêu chí đã định, hoặc mức độ thành công theo chuẩn hay quy định* [1; tr 25].

Theo từ điển Giáo dục học, kĩ năng là *khả năng thực hiện đúng hành động, hoạt động phù hợp với những mục tiêu và điều kiện cụ thể tiến hành hành động ấy cho dù đó là hành động cụ thể hay hành động trí tuệ* [2; tr.215].

Kĩ năng mềm là yếu tố bổ trợ không thể thiếu cho mọi nghề nghiệp. Bên cạnh việc học kiến thức và trau dồi tiếng Anh, sinh viên cần quan tâm phát triển kĩ năng mềm để dễ dàng nắm bắt cơ hội nghề nghiệp yêu thích. Chính vì vậy, việc đào tạo kĩ năng mềm đã và đang là một nhiệm vụ quan trọng của các trường đại học hiện nay.

Theo N.J.Patrick, *kĩ năng mềm là khả năng, là cách thức chúng ta tiếp cận và phản ứng với môi trường xung quanh, không phụ thuộc vào trình độ chuyên môn, kiến thức. Kĩ năng mềm không phải yếu tố bẩm sinh về tính cách hay là kiến thức của sự hiểu biết lí thuyết mà đó là khả*

năng thích nghi với môi trường và con người để tạo ra sự tương tác hiệu quả trên bình diện cá nhân và cả công việc [3].

Theo Forland, Jeremy, *kĩ năng mềm là một thuật ngữ thiên về mặt xã hội để chỉ những kĩ năng có liên quan đến việc sử dụng ngôn ngữ giao tiếp, khả năng hòa nhập xã hội, thái độ và hành vi ứng xử hiệu quả trong giao tiếp giữa người với người. Nói khác đi, đó là kĩ năng liên quan đến việc con người hòa mình, chung sống và tương tác với cá nhân khác, nhóm, tập thể, cộng đồng* [4].

Phan Quốc Việt đã tổng hợp 10 kĩ năng mềm cần thiết cho người lao động cũng như sinh viên Việt Nam như sau:

1. Kĩ năng học và tự học (Learning to learn)
2. Kĩ năng lãnh đạo bản thân và hình ảnh cá nhân (Self leadership & Personal branding)
3. Kĩ năng tư duy sáng tạo và mạo hiểm (Initiative and enterprise skills)
4. Kĩ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc (Planning and organising skills)
5. Kĩ năng lắng nghe (Listening skills)
6. Kĩ năng thuyết trình (Presentation skills)
7. Kĩ năng giao tiếp và ứng xử (Interpersonal skills)
8. Kĩ năng giải quyết vấn đề (Problem solving skills)
9. Kĩ năng làm việc đồng đội (Teamwork)
10. Kĩ năng đàm phán (Negotiation skills) [5].

Tóm lại, kĩ năng mềm là một thuật ngữ xã hội học chỉ những kĩ năng có liên quan đến việc sử dụng ngôn ngữ, khả năng hòa nhập xã hội, thái độ và hành vi ứng xử áp dụng vào việc giao tiếp giữa người với người. Kĩ năng mềm là những kĩ năng có liên quan đến việc hòa mình vào, sống hay tương tác với xã hội, cộng đồng, tập thể hoặc tổ chức.

B. Quá trình lồng ghép kĩ năng trong giảng dạy

Ứng dụng 5S trong công tác văn phòng là một môn học trong chương trình đào tạo ngành Quản trị Văn phòng với thời lượng học tập 30 tiết, trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức về mô hình 5S và phương pháp sắp xếp làm việc khoa học. Trong quá trình giảng dạy, chúng tôi lồng ghép 5 kĩ năng mềm vào môn học gồm: kĩ năng làm việc

nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phản biện và kỹ năng làm việc độc lập.

1) *Kỹ năng làm việc nhóm*: Một trong những kỹ năng đầu tiên sinh viên được tiếp xúc khi tham gia môn học này là kỹ năng làm việc nhóm. Với thời lượng 30 tiết thực hành trên lớp, giảng viên định hướng những nội dung lý thuyết trọng tâm, sau đó sinh viên sẽ hình thành nhóm để tiến hành nghiên cứu môn học. Sinh viên phải trải qua hai hoạt động nhóm lớn là thực hiện bài thực hành kiểm tra quá trình lần 1 và kiểm tra quá trình lần 2. Đối với kiểm tra quá trình lần 1, sinh viên sẽ tự kết nhóm, mỗi nhóm từ 5 đến 7 thành viên thực hiện bài kiểm tra. Trên cơ sở phối hợp tốt từ những người bạn quen thuộc ở quá trình lần 1, đến khi kiểm tra quá trình lần 2, sinh viên sẽ thực hiện việc đếm số thứ tự để kết nhóm, những bạn nào cùng số sẽ vào nhóm với nhau. Việc này giúp sinh viên có thể khai thác tư duy mới của những người bạn chưa từng làm việc chung.

Quá trình làm việc nhóm, sinh viên có thể rèn luyện các kỹ năng sau:

Thứ nhất là lắng nghe. Đây là một trong những kỹ năng quan trọng nhất. Các thành viên trong nhóm phải biết lắng nghe ý kiến của nhau. Kỹ năng này phản ánh sự tôn trọng ý kiến giữa các thành viên trong nhóm. Lắng nghe không chỉ là sự tiếp nhận thông tin từ người nói mà còn phải biết phân tích, nhìn nhận theo hướng tích cực và phản hồi bằng thái độ tôn trọng những ý kiến của người nói dù đó là ý kiến hoàn toàn trái ngược với quan điểm của bản thân.

Thứ hai là chất vấn. Chất vấn là kỹ năng thể hiện tư duy phản biện tích cực, thực tế đây là một kỹ năng khó mà bất kỳ ai cũng cần phải rèn luyện. Chất vấn bằng những câu hỏi thông minh dựa trên những lý lẽ tán đồng hay phản biện chặt chẽ. Điều này đòi hỏi mức độ tư duy cao và tinh thần xây dựng cho nhóm, lời lẽ chất vấn cần mềm mỏng, lịch sự. Tuy nhiên, điều quan trọng là trong nhóm cần có sự cởi mở để khuyến khích mọi người có thể tiếp nhận những ý kiến trái chiều với quan điểm của mình mà không tự ái. Người chất vấn cũng phải sử dụng những lời lẽ mềm mại và tế nhị, không xoáy vào những điểm yếu lên tiếng phê phán hay chê bai để dẫn đến sự tranh luận vô ích. Ở môn học này, sinh viên sẽ được thể hiện

mình qua các câu hỏi chất vấn rất đa dạng, mỗi nhóm thành viên sẽ có cơ hội chất vấn nhóm bạn khi nhóm bạn trình bày bài báo cáo của mình, qua đó đúc kết lại kiến thức cuối cùng.

Thứ ba là thuyết phục. Các thành viên phải trao đổi, suy xét những ý tưởng đã đưa ra. Đồng thời họ cần biết tự bảo vệ và thuyết phục người khác đồng tình với ý kiến của mình. Khi thuyết phục, ta phải dựa vào chính những ý kiến chung để củng cố hay làm cho nó trở nên hợp lý hơn chứ không chỉ dựa vào lý lẽ cá nhân, nhất là không thể dựa vào vị trí hay tài năng của mình để buộc người nghe phải chấp nhận.

Thứ tư là tôn trọng. Mỗi thành viên trong nhóm phải tôn trọng ý kiến của những người khác thể hiện qua việc động viên, hỗ trợ nhau, nỗ lực biến chúng thành hiện thực. Khi các thành viên trong nhóm thể hiện sự tôn trọng lẫn nhau nghĩa là đang đóng góp sức mình vào sự thành công trong việc tổ chức các hoạt động của nhóm.

Thứ năm là trợ giúp. Các thành viên phải biết giúp đỡ nhau vì trong một nhóm, có người sẽ mạnh lĩnh vực này, người khác mạnh lĩnh vực khác và nhiều khi vấn đề mà nhóm đang phải giải quyết cần kiến thức ở nhiều lĩnh vực, mức độ và đòi hỏi các kỹ năng khác nhau.

Thứ sáu là chia sẻ. Các thành viên đưa ra ý kiến và chia sẻ kinh nghiệm của mình khi gặp các tình huống tương tự trước đó. Trong nhóm đang thảo luận, người nào càng chia sẻ được nhiều kinh nghiệm quý giá của mình, hoặc đưa ra các ý kiến sáng suốt cho nhóm thì sẽ càng nhận được sự yêu mến và vị nể của các thành viên còn lại và một khi mỗi thành viên trong nhóm đều nhận thức được tầm quan trọng của việc chia sẻ, không khí làm việc của nhóm sẽ cởi mở và tích cực hơn.

Thứ bảy là chung sức. Mỗi thành viên phải đóng góp trí lực cùng nhau thực hiện kế hoạch đã đề ra. Có nghĩa là, cả nhóm cần phải hiểu rõ mục đích của nhóm cần đạt được là gì và có cùng chung khao khát hoàn thành nó: "Hãy tưởng tượng, chúng ta đang cùng ở trên một con thuyền, tất cả đều phải cùng chèo để đưa con thuyền về đến đích"!

2) *Kỹ năng giao tiếp*: Kỹ năng giao tiếp là tập hợp những quy tắc, nghệ thuật và cách ứng xử, đối đáp được đúc kết qua những kinh nghiệm

thực tế, giúp việc giao tiếp được hiệu quả và đạt được mục đích đặt ra trong những trường hợp cụ thể.

Có nhiều hình thức giao tiếp, tùy theo những tiêu chuẩn khác nhau:

- Dựa vào phương tiện giao tiếp:
 - + Giao tiếp bằng ngôn ngữ
 - + Giao tiếp phi ngôn ngữ
- Dựa vào khoảng cách:
 - + Giao tiếp trực tiếp
 - + Giao tiếp gián tiếp
- Dựa vào tính chất giao tiếp:
 - + Giao tiếp chính thức
 - + Giao tiếp không chính thức
- Dựa vào số người tham dự cuộc giao tiếp:
 - + Giao tiếp cá nhân – cá nhân
 - + Giao tiếp nhóm – nhóm

Con người chúng ta giao tiếp và tương tác với nhau một cách thường xuyên. Để luôn được vui vẻ, hòa đồng tại nơi làm việc cũng như ở nhà, chúng ta cần phải cải thiện kỹ năng giao tiếp. Không ai thích bị mất mặt, do đó trong quá trình giao tiếp hãy tránh sử dụng các từ ngữ thô bạo, nhếch nhác. Vì thế, việc lựa chọn từ ngữ là rất quan trọng.

Hằng ngày, các bạn sinh viên phải gặp và tiếp xúc với rất nhiều người nên có rất nhiều mối quan hệ và dù muốn hay không, họ cũng phải giao tiếp với các mối quan hệ đó. Nếu các bạn sinh viên cho rằng mình có thể sống mà không cần bất kỳ mối quan hệ nào thì các bạn có thể không quan tâm đến việc cải thiện kỹ năng giao tiếp. Tuy nhiên, trên thực tế, không một ai có thể sống mà không có sự gắn kết với người khác. Do vậy, sinh viên cần phải học cách giao tiếp với người khác.

Quá trình làm việc nhóm là quá trình sinh viên thảo luận trao đổi thông tin để đi đến sự thống nhất của cả nhóm. Trong lúc làm việc nhóm, các thành viên có thể sẽ có những ý kiến trái chiều. Vì vậy, sự xung đột về quan điểm là khó tránh khỏi. Để hạn chế được vấn đề đó và có được tiếng nói chung, tất cả thành viên của nhóm phải có kỹ năng giao tiếp thật tốt, cần rèn luyện cho mình kỹ năng lắng nghe, kỹ năng nói và chia sẻ.

Sau quá trình làm việc nhóm trên lớp, sinh viên sẽ tiến hành đi thực tế tại các cơ quan, công

ti, doanh nghiệp bên ngoài để tiếp cận thực tế. Quá trình tiếp cận này đòi hỏi sinh viên phải có kỹ năng giao tiếp tốt. Bởi vì cơ quan, đơn vị có tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận thực tế hay không là thông qua cách sinh viên sẽ giao tiếp ứng xử với họ có tốt và gây thiện cảm cho họ hay không.

Các hoạt động giao tiếp khi đi tiếp cận thực tế và làm việc nhóm trên lớp sẽ rèn luyện cho sinh viên những năng lực và phẩm chất cá nhân như:

Thứ nhất, sinh viên sẽ biết cách sử dụng ngôn ngữ cơ thể của bản thân như: dáng đứng, ngồi, ánh mắt, biểu cảm sao cho phù hợp.

Thứ hai, biết cách lắng nghe người khác nói, quan tâm đến vấn đề đang bàn bạc, giúp sinh viên gắn kết mối quan hệ khi giao tiếp.

Thứ ba, biết thông cảm, thấu hiểu cảm xúc của người khác và điều khiển cảm xúc của mình cho phù hợp để đạt được mục đích giao tiếp.

Thứ tư, biết cách sử dụng ngôn từ, cách phát âm và chọn lọc từ ngữ khi nói mang tính rõ ràng, chính xác để người nghe không hiểu lầm, không khó khăn trong việc đoán nghĩa, tạo nên thành công trong giao tiếp truyền tải thông tin.

3) *Kỹ năng thuyết trình*: Trong lĩnh vực chính trị, những nhà thuyết trình tài ba đều là những người lãnh đạo nổi tiếng trên thế giới như Chủ tịch Hồ Chí Minh, ông Barack Obama, ông Fidel Castro... Ai cũng sẽ có thể bắt đầu từ thất bại, quan trọng hơn là từ những thất bại hãy rút ra cho mình những bài học để có thể phát triển và thành công hơn. Từ những gì nêu trên, ai cũng nhận thấy được kỹ năng thuyết trình là một trong những kỹ năng quan trọng vì nó hợp nhất được rất nhiều những yếu tố và kỹ năng khác như sự tự tin, ngôn từ, ngôn ngữ cơ thể, sáng tạo...

Thuyết trình là một kỹ năng khó nhưng nó hoàn toàn có thể rèn luyện được. Nhận thấy tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình, chúng tôi đã lồng ghép kỹ năng này vào bài học nhằm tạo điều kiện cho sinh viên có cơ hội trải nghiệm thực tế nhiều hơn, ứng dụng nhiều hơn. Sau khi đi tiếp cận thực tế trở về, sinh viên phải báo cáo nội dung nhóm mình đã tìm hiểu, tiếp cận. Mỗi nhóm, sinh viên sẽ không được cử một người thuyết trình mà phải thực hiện theo yêu cầu và sự chỉ định người thuyết trình của giáo viên. Do đó, tất cả các thành viên

của nhóm đều phải có sự chuẩn bị chu đáo và sẵn sàng để thuyết trình trước lớp như nhau, điều này góp phần thúc đẩy tính tự giác cho sinh viên.

Việc lồng ghép kỹ năng thuyết trình vào giảng dạy đã giúp sinh viên trang bị thêm một số năng lực như sau:

Thứ nhất, với một thái độ học tập nghiêm túc, việc tương tác với thầy và bạn bè trong khi học, sinh viên hoàn toàn có khả năng đứng một mình trên sân khấu để diễn thuyết với hàng trăm hàng ngàn khán giả phía dưới.

Thứ hai, sinh viên sẽ rèn luyện cho mình được phong cách, lời nói, cử chỉ hành động khi đứng trước đám đông. Nhờ vậy, việc giao tiếp với người khác sẽ có được sự tin nhiệm trong từng lời nói và sẽ tự tin hơn rất nhiều khi nói chuyện hay phát biểu các ý kiến của riêng mình.

Thứ ba, học được các kỹ năng áp dụng trong hội thoại, qua quá trình thuyết trình, sinh viên cũng có thể học được các kỹ năng áp dụng hội thoại giữa hai người trong các tình huống.

Thứ tư, sinh viên còn nhận được những lời nhận xét, đánh giá của giảng viên và những phản hồi của bạn học, giúp sinh viên sửa những lỗi nhỏ nhất.

Vì vậy, việc rèn luyện kỹ năng thuyết trình cho mình mỗi ngày sẽ rút ngắn con đường đi đến thành công của sinh viên, sinh viên cần phải trang bị cho bản thân mình kỹ năng thuyết trình, để thành công trong học tập, trong công việc, trong cuộc sống và điều quan trọng là sinh viên càng thuyết trình giỏi thì càng dễ thuyết phục người khác.

4) Kỹ năng phản biện: Tư duy phản biện thật sự rất quan trọng cho tất cả mọi lĩnh vực nghề nghiệp và mọi chuyên ngành khoa học. Quá trình tư duy phản biện liên quan đến việc thu thập, diễn giải thông tin một cách thận trọng và dùng nó để đạt đến một kết luận có thể biện minh được rõ ràng. Không phải nghe nói tới phản biện là mọi người đều nghĩ phải làm sao để ăn nói thật tốt, để có thể tranh luận với người khác một cách dễ dàng. Tuy nhiên, vấn đề cần nói ở đây là các bạn sinh viên phải trau dồi kiến thức một cách tổng quát, nắm vững thông tin đa dạng về các lĩnh vực đối với ngành nghề mình đang làm việc. Tập thói quen quan sát và học hỏi thật nhiều kiến thức

để khi biện luận thì mình luôn là người nắm rõ các thông tin chính xác để làm người khác thuyết phục.

Đây là một kỹ năng quan trọng vì nó tạo điều kiện cho việc phân tích, đánh giá, xây dựng lại những suy nghĩ của mình, làm giảm rủi ro vận dụng, hành động, suy nghĩ với một niềm tin sai lầm. Đối với sinh viên, để học kiến thức, sự gắn kết trí tuệ là điều vô cùng cốt yếu. Mọi sinh viên đều phải tự mình tư duy bằng cái đầu của chính mình, tự mình kiến tạo nên tri thức cho bản thân thì mới thành công được.

Đối với môn học Ứng dụng 5S trong công tác văn phòng, sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng này thông qua quá trình báo cáo kết quả tiếp cận thực tế của các nhóm. Khi nhóm báo cáo, các thành viên còn lại sẽ nhận xét và đặt ra các câu hỏi phản biện, tranh luận với nhau để làm rõ vấn đề. Quá trình tranh luận, phản biện lẫn nhau sẽ giúp cho sinh viên rèn luyện các năng lực và phẩm chất cá nhân như sau:

Thứ nhất, không có thành kiến: sinh viên sẽ biết lắng nghe và có thể chấp nhận ý kiến trái ngược với mình, đề cao giá trị công bằng, tôn trọng bằng chứng và lý lẽ, sự rõ ràng, chính xác, biết xem xét các quan điểm khác nhau và sẽ thay đổi quan điểm khi sự suy luận cho thấy phải làm như vậy.

Thứ hai, biết vận dụng các tiêu chuẩn: sinh viên sẽ dựa trên những sự thật chính xác có liên quan, từ các nguồn đáng tin cậy, rõ ràng, hợp logic, lý lẽ vững chắc để phản biện lại nội dung mà mình cảm thấy chưa rõ ràng hoặc chưa phù hợp.

Thứ ba, có khả năng tranh luận: sinh viên đưa ra lý lẽ với bằng chứng hỗ trợ quá trình phản biện bao gồm cả việc nhận dạng, đánh giá và xây dựng các lý lẽ.

Thứ tư, có khả năng suy luận: sinh viên có khả năng rút ra kết luận từ một hoặc nhiều chi tiết, sinh viên nhìn thấy được mối quan hệ logic giữa các dữ liệu.

Thứ năm, áp dụng các thủ thuật tư duy: sinh viên khi phản biện sẽ sử dụng nhiều thủ thuật tư duy khác nhau bao gồm đặt câu hỏi, đưa ra các phán đoán, thiết lập các giả định.

Thứ sáu, nhìn nhận và xem xét vấn đề từ nhiều

phương diện khác nhau: để có thể đánh giá và phản biện lại nội dung nào đó, sinh viên sẽ tiếp cận hiện tượng từ nhiều quan điểm khác nhau.

5) *Kỹ năng làm việc độc lập*: Theo yêu cầu của môn học, sinh viên sẽ phải thực hiện tiểu luận môn học để thi kết thúc môn. Sau khi phối hợp làm việc nhóm ở hai lần kiểm tra quá trình, mỗi sinh viên đã tự đúc kết và rút ra cho mình những kiến thức, nội dung và phương thức làm bài nhất định. Khi làm tiểu luận kết thúc môn, sinh viên sẽ bắt đầu chuyển sang làm việc độc lập để tính điểm kết thúc môn học. Do đó, để có thể làm việc hiệu quả, sinh viên phải biết xác định rõ những việc cần làm và mục tiêu phải đạt được như sau:

Thứ nhất, xác định mục tiêu công việc: khi làm công việc đó, mục tiêu công việc là gì, kết quả đạt được sẽ ra sao, sau đó mới đến bước làm thế nào để hoàn thành tốt công việc. Đây là cách rèn luyện kỹ năng làm việc độc lập hiệu quả nhất.

Thứ hai, biết phân chia công việc cụ thể và quản lý thời gian hợp lý: sinh viên làm tiểu luận có quy định thời gian cụ thể. Do đó, nếu sinh viên đã xác định được những việc mình cần làm là gì thì sau đó hãy phân chia công việc sao cho hiệu quả nhất và bắt đầu đánh giá mức độ làm việc hiệu quả khi chia nhỏ.

Thứ ba, theo đuổi mục tiêu công việc: khi đã đặt được ra những mục tiêu trong công việc, sinh viên sẽ luôn phải hướng tới mục tiêu của mình để phát triển bản thân đi đúng hướng. Cho dù cảm thấy mệt mỏi và căng thẳng, sinh viên cũng phải dành thời gian để bình tĩnh sau đó nghỉ ngơi và bắt đầu thực hiện tiếp mục tiêu mình đã đề ra.

Thứ tư, không ngừng học hỏi, trau dồi bản thân: kiến thức là vô tận, dù đã có trong đầu rất nhiều kiến thức nhưng thái độ sẵn sàng học hỏi là yếu tố rất quan trọng giúp sinh viên thành công. Vì vậy, sinh viên cần chủ động học tập từ sách vở, những người xung quanh, đặc biệt là những người đã thành công để trang bị một kiến thức vững vàng cho mình.

Để rèn luyện kỹ năng làm việc độc lập, sinh viên cũng cần phải rèn luyện một số loại kỹ năng sau:

- Kỹ năng sắp xếp, quản lý công việc
- Kỹ năng lập kế hoạch

- Kỹ năng làm nhiều công việc cùng một thời điểm

- Có tính kỷ luật trong công việc
- Có kỹ năng giao tiếp tốt
- Linh hoạt và nhạy bén trong các trường hợp
- Có kỹ năng thuyết phục trao đổi, thỏa hiệp
- Có kỹ năng tư duy sáng tạo

C. Đánh giá quá trình phối kết hợp kỹ năng mềm trong giảng dạy môn Ứng dụng 5S trong công tác văn phòng

1) *Thuận lợi và khó khăn của tác giả trong quá trình phối kết hợp kỹ năng mềm trong giảng dạy môn Ứng dụng 5S trong công tác văn phòng*: - Thuận lợi:

+ Trang thiết bị, vật tư công cụ đầy đủ hỗ trợ tốt nhất cho quá trình học tập của sinh viên cũng như công tác giảng dạy của giảng viên.

+ Được sự hỗ trợ, giúp đỡ của các cơ quan, doanh nghiệp trong và ngoài trường, trong việc tiếp nhận sinh viên tiếp cận thực tế môn học.

+ Các phương pháp giảng dạy phù hợp với nhóm kỹ năng mềm lồng ghép vào môn học.

- Khó khăn:

+ Do thời gian giảng dạy môn học rất ngắn nên việc tích hợp cũng chỉ trong một thời gian hạn hẹp. Vì vậy, giáo viên khó kết hợp được nếu không khéo léo.

+ Sinh viên còn xa lạ với việc tự hoạch định nội dung học tập và quản lý quá trình tự học của mình. Nhiều sinh viên sử dụng không đúng mục đích thời gian tự học đã được thiết kế trong chương trình.

+ Do sinh viên của ngành đa số xuất thân từ nông thôn nên khả năng thích ứng với xã hội hiện đại còn yếu, các hiểu biết về kỹ năng mềm hầu như là chưa có.

+ Việc rèn luyện kỹ năng mềm cần tiến hành thông qua những hoạt động tích cực thực tiễn, trong khi nhiều học sinh vẫn quen với lối học thụ động.

2) *Kết quả đạt được của sinh viên thông qua môn học*: Thông qua việc học môn Ứng dụng 5S trong công tác văn phòng, sinh viên đã rèn luyện cho bản thân mình những kỹ năng cơ bản trong quá trình làm việc, có thể tự tin đứng trước đám đông để thuyết trình, để phản biện lại các vấn

đề, các nội dung mà mình cho rằng chưa rõ ràng hoặc chưa đúng, có tư duy và sáng tạo trong công việc và có khả năng làm việc nhóm cao hơn khi tách ra làm việc độc lập ở các nhóm khác nhau. Đồng thời, sinh viên cũng có khả năng làm việc cá nhân tốt, có thể tự xử lý tình huống, vấn đề của bản thân để qua đó góp phần nâng cao khả năng của bản thân, giúp sinh viên tự tin học tập các môn học tiếp theo cũng như công việc sau này.

III. KẾT LUẬN

Để học tập đạt kết quả tốt, làm việc mang lại hiệu quả cao, mỗi sinh viên phải đầu tư trong việc tích lũy vốn kiến thức chuyên môn và những kỹ năng bổ trợ. Những kỹ năng này sẽ là nền tảng để sinh viên tìm kiếm được việc làm như ý sau khi tốt nghiệp. Không chỉ vậy, nó còn giúp hoàn thiện cá nhân một cách toàn diện cả về tri thức và đạo đức. Vì thế, các bạn sinh viên nên rèn luyện các kỹ năng mềm ngay từ bây giờ nếu muốn có nhiều cơ hội nghề nghiệp tốt sau ra trường. Tuy nhiên, để có được những kỹ năng mềm hỗ trợ cho mình trong công việc sau này, không phải tự bản thân mỗi bạn sinh viên có thể có được và cũng không phải qua một khóa đào tạo kỹ năng mềm mà đạt được. Do đó, vai trò của giảng viên trong việc vận dụng và phối kết hợp kỹ năng mềm trong công tác giảng dạy ở các môn học trên lớp là rất quan trọng và có thể ảnh hưởng đến chất lượng sinh viên sau khi ra trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đặng Thành Hưng. Nhận diện và đánh giá kỹ năng. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*. 2010; 62.
- [2] Bùi Hiến. *Từ điển giáo dục học*. Nhà Xuất bản Từ điển Bách khoa. 2013.
- [3] Nancy J. Patrick. *Social skills for teenagers and adults with esperger syndrome*. Jessica Kingsley Publisher. 2008.
- [4] Forland, Jeremy. *Managing Teams and Technology*. UC Davis, Graduate School of Management. 2006.
- [5] Phan Quốc Việt. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc học tập kỹ năng mềm của sinh viên trong môi trường đại học. *Tạp chí Công thương*. 2019.

- [6] Đinh Thanh Xuân. Kết hợp rèn luyện kỹ năng mềm trong giảng dạy - Giải pháp tạo hứng thú học tập môn “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin” cho sinh viên trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. *Tạp chí Giáo dục*. 2018; 430:61-64.
- [7] Lê Thị Hoài Lan. Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Khoa Kinh tế - Trường Đại học Đồng Nai theo tiếp cận chuẩn đầu ra. *Tạp chí Khoa học - Đại học Đồng Nai*. 2017; 06.
- [8] Phạm Xuân Vũ. Hợp tác – Một kỹ năng cần thiết cho sinh viên trong quá trình học tập và nghiên cứu ở trường đại học. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Trà Vinh*. 2015; 17.
- [9] Nguyễn Thị Thanh. Sự cần thiết tổ chức dạy học theo hướng phát triển kỹ năng học tập hợp tác cho sinh viên đại học sư phạm. *Tạp chí Giáo dục*. 2012; 281:30.
- [10] *Tư duy về tư duy*. Truy cập từ: <http://www.vusta.vn/vi/news/Lien-hiep-hoi-1733/Tu-duy-ve-tu-duy-47982.html> [ngày truy cập 02/7/2019].
- [11] *Lý thuyết cơ bản về kỹ năng làm việc nhóm & cách phát triển nhóm*. Truy cập từ: <https://kenhtuyensinh.com.vn/ly-thuyet-co-ban-ve-ky-nang-lam-viec-nhom-cach-phat-trien-nhom> [ngày truy cập 02/7/2019].